

Số: 186 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 07 tháng 5 năm 2018

## QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành đơn giá cây giống trồng rừng và một số định mức  
xây dựng đường ranh cảnh lửa rừng trồng

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Quyết định 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành một số chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông, lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 23/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Hướng dẫn một số nội dung quản lý công trình lâm sinh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 80/2013/TILT-BTC-BNNPTNT ngày 14/6/2013 của Liên Bộ: Tài chính - Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện bảo vệ và phát triển rừng;

Căn cứ Quyết định số 38/2005/QĐ-BNN ngày 06/7/2005 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành định mức kinh tế-kỹ thuật trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng và bảo vệ rừng;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 499/SNNPTNT-CCKL ngày 30/3/2018 về việc đề xuất đơn giá giống trồng rừng và một số định mức xây dựng đường ranh cảnh lửa,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Ban hành đơn giá và tiêu chuẩn một số loài cây giống trồng rừng như sau:

1. Đơn giá và tiêu chuẩn một số loài cây giống trồng rừng:

TT	Loài cây	Tiêu chuẩn cây con			Đơn giá (đồng/cây)	Ghi chú
		Tháng tuổi	Đường kính cổ rễ (mm)	Chiều cao (cm)		
1	Thông 3 lá	6-8	2,5-5	>20	1.592	Hạt
2	Thông Caribe	6-8	2,5-5	20-25	1.697	Hạt
3	Keo lá tràm	2,5-3	2,5-5	20-25	877	Hạt
4	Keo tai tượng	2,5-3	3-4	20-25	812	Hạt
5	Keo lai	2,5-3	3-4	20-25	1.239	Hom
6	Bạch đàn	3	3-4	20-25	1.774	Mô
7	Bời lời đỏ	6-8	3-4	25-30	1.524	Hạt
8	Sao đen	> 12	>4	> 30	1.721	Hạt

2. Các nội dung có liên quan khác thực hiện theo Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 08/3/2017 của UBND tỉnh Gia Lai.

**Điều 2:** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Trưởng ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng; Giám đốc các Công ty TNHH MTV lâm nghiệp; Thủ tướng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ./. *Tha*

**Nơi nhận:**

- Như điều 2;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, KT, NL.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Kpã Thuyên**